

Số: 118/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023, giữa :

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Bích P**, sinh năm 1991;

Nơi đăng ký HKTT thường trú: Số 116B H, phường L, quận B, thành phố H.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1990;

Nơi đăng ký HKTT thường trú: Số 116B H, phường L, quận B, thành phố H.

- Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và **hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích P và anh Nguyễn Ngọc T .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích P và anh Nguyễn Ngọc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn số 146 quyền số 01/2013, ngày 16/12/2013 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận B, thành phố H.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Bích P và anh Nguyễn Ngọc T có 01 con chung là cháu: Nguyễn Quang Gia H (nam), sinh ngày 27/10/2015. Ly hôn, anh chị thống nhất giao cho chị Nguyễn Thị Bích P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 02/2023 cho đến khi từng con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

2.4. Về nhà ở: Anh chị không có nhà ở chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

2.5. Về nợ chung: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ. Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

2.6. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích P tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0002971 ngày 15/02/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ba Đình. Chị P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ba Đình;
- UBND phường L, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP/TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Thị Vân